TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGUYÊN BÌNH** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 24/2019/HS-ST
Ngày: 27-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGUYÊN BÌNH TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Thu Lịch

C*ác Hội thẩm nhân dân*: Ông Bàn Văn Lân

Bà Hoàng Thị Tuyết

***Thư ký phiên toà*:** Bà Vũ Thị Hồng Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên toà: Bà Nông Thùy Diệu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Lý Thị T; Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày: 16/02/1985 tại thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 2, thị trấn B, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Cán bộ bán chuyên trách UBND thị trấn B, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Trình độ học vấn: 12/12 PT; Dân tộc: Tày;

Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Lý Đình M (đã chết) và bà Phương Thị Đ (sinh năm 1961)

Anh chị em ruột: Gia đình bị cáo có hai chị em, bị cáo là con cả trong gia đình.

Chồng: Hoàng Tiến T; Sinh năm: 1982; Nghề nghiệp: Bảo vệ; Trú tại: Tổ 2, thị trấn B, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Con: Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Anh Nguyễn Tiến Đ; Sinh năm: 1980. Có mặt.

2. Chị Nguyễn Thị Mỹ H; Sinh năm: 1984. Có mặt.

Cùng trú tại: Tổ 2, thị trấn B, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

- Người làm chứng: Chị Lương Minh H; Sinh năm: 1992; Trú tại: Tổ 4, thị trấn B, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 31/8/2019 anh Nguyễn Tiến Đ, sinh năm 1980, trú tại Tổ 2 thị trấn B, huyện T, tỉnh Cao Bằng đến Công an huyện Nguyên Bình trình báo việc bị mất trộm 01 con lợn đất màu vàng đựng tiền tiết kiệm cất dưới gầm giường ngủ gia đình, bên trong con lợn có số tiền tiết kiệm của hai vợ chồng khoảng 10.000.000 đồng và được thay bằng một con lợn đất đựng tiền khác có hình thức khá giống con lợn đất bị mất, bên trong con lợn đất này kiểm tra không có tiền. Nhận được tin báo, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình đã tiến hành điều tra, xác minh và tìm được người trộm con lợn đất là Lý Thị T, sinh năm 1985, trú tại Tổ 2, thị trấn B, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Lý Thị T khai nhận như sau: Vào khoảng 18 giờ 45 phút ngày 14 hoặc 15/7/2019, bị cáo T đang ở nhà thì nhận được điện thoại di động của chị Nguyễn Thị Mỹ H cùng trú tại Tổ 2 thị trấn B, huyện T, tỉnh Cao Bằng (là vợ của anh Nguyễn Tiến Đ) với nội dung chị H nhờ bị cáo sang đóng cửa nhà hộ, sau khi nói chuyện điện thoại xong bị cáo bế con gái đi bộ sang nhà chị H (đi được khoảng 02 phút thì đến trước cửa nhà chị H), bị cáo thấy cửa nhà mở, bên trong nhà không bật điện, nhìn tối không rõ bên trong nhà. Thấy vậy bị cáo bế con gái đi vào bên trong nhà bật điện phòng ngoài rồi đi vào bên trong bếp bật điện, điện sáng bị cáo nhớ đến việc gia đình chị H có một con

lợn đất đựng tiền tiết kiệm để ở bên trong phòng vợ chồng chị H hay nằm ngủ. Bị cáo bước vào bên trong phòng ngủ quan sát nhìn thấy con lợn đất màu vàng để ở bên trong chậu màu đỏ ở dưới gầm giường. Thấy vậy bị cáo để con gái xuống, kéo chậu ra cầm con lợn đất lên rồi để vào bên trong một chiếc túi bóng màu xanh bị cáo lấy ở dưới bếp nhà chị H. Sau đó bị cáo tắt điện bếp rồi tay trái cầm chiếc túi bên trong đựng con lợn đất, tay phải bế con đi thẳng ra và đóng cửa cho chị H. Khi về đến nhà bị cáo để chiếc túi đựng con lợn đất trong tủ giày của gia đình ở trước cửa nhà bị cáo rồi lấy xe máy ra khỏi nhà đến quán tạp hóa "Huệ Công" mua một con lợn đất có đặc điểm khá giống với con lợn đất bị cáo vừa trộm được với giá là 50.000 đồng, mua được con lợn đất bị cáo để vào rổi xe máy đi thẳng xuống nhà chị H, để con lợn đất vừa mua được vào vị trí con lợn đất mà bị cáo đã lấy trộm nhằm để chị H không phát hiện. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày khi chồng và con gái lớn không ở nhà, con gái thứ hai đã ngủ, bị cáo một mình đem con lợn đất vừa trộm được lên tầng hai nhà bị cáo để đập vỡ. Sau khi đập vỡ con lợn thì thấy bên trong con lợn đất có nhiều tờ tiền mệnh giá từ 50.000 đồng đến 500.000 đồng. Bị cáo đếm được tổng số tiền là 10.100.000 đồng, bị cáo đem cất số tiền trên ở trong tủ quần áo của gia đình, còn những mảnh vỡ của con lợn đất bị cáo để trong túi bóng màu xanh, sau đó bị cáo đi ngủ. Đến khoảng trưa ngày hôm sau bị cáo đem những mảnh vỡ của con lợn đất cùng với rác thải sinh hoạt của gia đình đi vứt tại thùng rác ở chợ trung tâm thị trấn B. Sau khi biết gia đình anh Đ báo với Công an và sợ bị phát hiện nên bị cáo đã lấy số tiền 4.100.000 đồng cho vào phong bì và viết một mảnh giấy với nội dung là trả tiền ăn trộm và mong vợ chồng chị H bỏ qua.

Hồi 14 giờ 30 phút ngày 03/9/2019, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, chụp ảnh, đo đạc và vẽ sơ đồ hiện trường, đồng thời tạm giữ đồ vật, tài liệu là 01 con lợn đất và số tiền 4.100.000 đồng, có sự tham gia của bị cáo, bị hại và các thành phần tham gia theo quy định. Quá trình điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và khắc phục toàn bộ số tiền mà bị cáo đã trộm cắp được. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 22/CT-VKSNB ngày 30 tháng 10 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Lý

Thị T về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lý Thị T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Về hình phạt: Đề nghị căn cứ khoản 1 Điều 173, các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lý Thị T mức án từ 06 (sáu) đến 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo và áp dụng thời gian thử thách đối với bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 con lợn đất đựng tiền tiết kiệm màu vàng có kích thước dài 20cm, rộng 18cm, cao 18cm, hai bên có in chữ "Pi" màu xanh dương.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại anh Nguyễn Tiến Đ và chị Nguyễn Thị Mỹ H xác nhận đã nhận lại đủ số tiền bị trộm cắp và không có yêu cầu gì thêm. Do chủ sở hữu tài sản đã được nhận lại tài sản và có thỏa thuận không truy cứu nên không đặt vấn đề trách nhiệm dân sự ra xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Lý Thị T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải, không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Khi nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được miễn trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại, người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên

Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Lý thị T thừa nhận hành vi phạm tội, thừa nhận kết luận điều tra và bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 18 giờ 45 phút ngày 14 hoặc 15/7/2019, bị cáo T đang ở nhà thì nhận được điện thoại di động của chị Nguyễn Thị Mỹ H (là vợ của Nguyễn Tiến Đ) với nội dung chị H nhờ bị cáo sang nhà đóng cửa nhà giúp, sau khi nói chuyện điện thoại xong bị cáo bế con gái đi bộ sang nhà chị H. Lợi dụng nhà chị H không có ai ở nhà và biết việc gia đình chị H có một con lợn đất đựng tiền tiết kiệm của hai vợ chồng để ở bên trong phòng ngủ, bị cáo đã lén lút lấy trộm con lợn đất trong đó có tổng số tiền 10.100.000 đồng và đi mua một con lợn đất có đặc điểm khá giống với con lợn đất bị cáo vừa trộm được để vào vị trí con lợn đất mà bị cáo đã lấy trộm nhằm để chị H không phát hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã phạm vào khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã được các cơ quan tiến hành tố tụng thu thập đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình truy tố bị cáo Lý Thị T về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi của bị cáo là lén lút trộm cắp con lợn đất của bị hại bên trong có tổng số tiền 10.100.000 đồng đã thỏa mãn quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội.

Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, ngày 07/9/2019 bị hại Nguyễn Tiến Đ có đơn bãi nại và đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tại phiên tòa hôm nay, bị hại là anh Đ và chị H đều xin giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về nhân thân của bị cáo:

Bị cáo Lý Thị T sinh ra lớn lên ở nơi có điều kiện kinh tế phát triển, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có nhận thức xã hội và là đảng viên đảng cộng sản Việt Nam. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, do muốn có tiền chi tiêu và lợi dụng sơ hở của bị hại nên bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp tài sản mục đích phục vụ nhu cầu sinh hoạt chi tiêu của bản thân. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của cá nhân được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương nên cần xử phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi bị cáo đã thực hiện, nhằm răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, ổn định, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã khắc phụ hậu quả. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo có đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về việc miễn trách nhiệm hình sự. Qua xem xét nhận thấy hành vi trộm cắp của bị cáo không có căn cứ để miễn trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 29 Bộ luật hình sự, nhưng cũng cần tạo một cơ hội để bị cáo tự kiểm điểm lại hành vi của mình nên xét thấy không nhất thiết phải buộc bị cáo cách ly khỏi xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú quản lý, giám sát bị cáo trong thời gian chấp hành án phạt vẫn đảm bảo việc giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung, đồng thời thể hiện được tính nhân đạo của Nhà nước. Hiện bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định nhưng bản thân bị cáo là người có trình độ, có sức khỏe nên tính khấu trừ thu nhập theo mức thu nhập của mức lương cơ bản Nhà nước hiện nay, cần buộc bị cáo phải đi lao động kiếm tiền để tính khấu trừ một phần thu nhập là 20% trong quá trình chấp

hành án phạt sung công quỹ Nhà nước. Cụ thể 20% của mức cơ bản 1.490.000,đ *(tính từ ngày 01/7/2019*) = 298.000,đ/tháng.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đối với số tiền 4.100.000 đồng Cơ quan điều tra Công an huyện Nguyên Bình đã trả lại cho anh Nguyễn Tiến Đ là chủ sở hữu vào ngày 10/10/2019 là đúng theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, bị hại anh Nguyễn Tiến Đ và chị Nguyễn Thị Mỹ H xác nhận đã nhận được đủ số tiền bị mất và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Đối với con lợn đất đựng tiền tiết kiệm màu vàng có kích thước dài 20cm, rộng 18cm, cao 18cm, hai bên có in chữ "Pi" màu xanh dương không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lý Thị T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Lý Thị T 12 *(mười hai)* tháng cải tạo không giam giữ, kể từ ngày tuyên án 27/11/2019.

Giao bị cáo Lý Thị T cho Uỷ ban nhân dân thị trấn B, huyện T, tỉnh Cao Bằng giám sát, giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối kết hợp cùng UBND thị trấn B trong việc giám sát, quản lý, giáo dục bị cáo.

+ Buộc Bị cáo Lý Thị T bị khấu trừ một phần thu nhập 20% của 12 tháng phạt với số tiền là **3.576.000,đ** (*Ba triệu năm trăm bẩy mươi sáu nghìn đồng)* sung công quỹ Nhà nước.

2. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 con lợn đất đựng tiền tiết kiệm màu vàng có kích thước dài 20cm, rộng 18cm, cao 18cm, hai bên có in chữ "Pi" màu xanh dương.

Vật chứng vụ án được lưu kho bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nguyên Bình tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản

ngày 31 tháng 10 năm 2019 giữa cơ quan thi hành án dân sự huyện và Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Nguyên Bình.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Lý Thị T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung vào công quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, các bị hại. Báo cho bị cáo, các bị hại biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBKT huyện ủy Nguyên Bình;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- UBND thị trấn B;
- Lưu HS;
- Lưu AV.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa

Hoàng Thị Thu Lịch